TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số:**09**/2019/HSST*
Ngày 17 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Phú

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân H và Ông Phan Đình N.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Đàn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/HSST ngày 04/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Mạnh T - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 26 tháng 8 năm 1994 tại thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn. Tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối LS, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 06/12. Con ông Hà Văn T và bà Nguyễn Thị X.Vợ con: Chưa. Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 18/01/2010, Hà Mạnh T bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội "Cướp tài sản".

- Ngày 15/4/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 04 năm tù; tổng hợp hình phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 01/2010/HSPT ngày 18/01/2010 của TAND tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 05 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/10/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019 cho đến nay, có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1970.

Trú tại: Xóm VA, xã VD, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1972. Trú tại: Xóm xx, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 09 tháng 01 năm 2019, Hà Mạnh T đi bộ từ quán internet ở khối Ba Hà, thị trấn Nam Đàn đến xóm VA, xã VD, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An thì gặp trời mưa nên T vào trú mưa ở ốt xay xát ngay sát cổng nhà chị Nguyễn Thị M tại xóm VA, Xã VD, huyện Nam Đàn. Lúc này, Hà Mạnh T phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA 82, Biển kiểm soát 37F1- 6659 của chị Nguyễn Thị M đang dựng ở cổng, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện nên T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. T đi lại gần chiếc xe, quan sát xung quanh không có ai qua lại nên T đẩy xe đi một đoạn khoảng 2-3 mét rồi nổ máy điều khiển xe đi theo quốc lộ 46 đến Chợ Cồn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để bán chiếc xe.

Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, Hà Mạnh T đến gặp anh H (H), tại cửa hàng thu mua sắt vụn ở xóm 12, xã Thanh Dương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để bán chiếc xe máy vừa trộm được nhưng anh H không mua. Cùng lúc đó, anh Nguyễn Văn T – sinh năm 197x, trú tại xóm x, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An đang bán phế liệu cho anh H, thấy vậy nên anh T đồng ý mua chiếc xe đó với giá 600.000 đồng. Sau khi bán xe, T bắt xe buýt về nhà tại Khối LS, thị trấn Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Ngày 09/01/2019, chị Nguyễn Thị M đã viết đơn trình báo cơ quan Công an huyện Nam Đàn về việc mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát 37F1-6659.

Ngày 10/01/2019 Hà Mạnh T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nam Đàn để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 11/01/2019 anh Nguyễn Văn T đã giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát 37F1-6659 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nam Đàn kết luận: giá trị của chiếc xe máy tại thời điểm T chiếm đoạt có giá 2.450.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Gồm có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát 37F1-6659 có số khung 1317494, số máy 1277271; số tiền 80.000 đồng do Hà Mạnh T giao nộp.

Ngày 20/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn đã trả lại chiếc xe máy mang nhãn hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát

37F1-6659 có số khung 1317494, số máy 1277271 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị M.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị M không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNĐ ngày 03/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố Hà Mạnh T về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó,Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Mạnh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt Hà Mạnh T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chiếc xe máy hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát 37F1-6659 có số khung 1317494, số máy 1277271 cơ quan điều tra đã trả lại cho chị M, chị M không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét. Tại phiên tòa, bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 600.000 đồng nên miễn xét, tạm giữ số tiền 80.000 đồng để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì mà xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa,Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở để kết luận Hà Mạnh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 09/01/2019, tại cổng nhà chị Nguyễn Thị M thuộc xóm Vạn An, xã Vân Diên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Hà Mạnh T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe nhãn hiệu Honda 82, màu sơn xanh, Biển kiểm soát 37F1-6659 của chị Nguyễn Thị M trị giá 2.450.000 đồng. Do đó,Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Hà Mạnh T về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) là có cơ sở.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo đã có 02 tiền án và phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 05 năm 03 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 30/10/2016. Tuy nhiên, đến ngày 09/01/2019 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên cần phải xử lý nghiêm, việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho anh Thuận để khắc phục hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo.

Đối với hành vi mua chiếc xe của anh Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định anh T không biết đó là tài sản do Tâm phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở, cần nhắc nhở rút kinh nghiệm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị M đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Toà miễn xét.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà anh đã bỏ ra mua chiếc xe; tại phiên tòa, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh T số tiền 600.000 đồng, anh T không có yêu cầu gì thêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội có thể bị phạt từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 80.000 đồng mà bị cáo giao nộp là do phạm tội mà có nên cần tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự , xử phạt Hà Mạnh T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06

tháng tù và tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí,quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Mạnh T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt Hà Mạnh T 02 năm 03 tháng (hai năm ba tháng) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 10/01/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố: Tạm giữ số tiền 80.000 đồng theo Giấy nộp tiền ngày 18/01/2019 theo số tài khoản 394909042368 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nam Đàn để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Mạnh T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/5/2019). Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Phú

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Nam Đàn;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an huyện Nam Đàn;*
- *THADS huyện Nam Đàn;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;*
- *Lưu Hồ sơ+VP.*